

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

QUY CHẾ
AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG
VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

(Ban hành theo Quyết định số 11/QĐ-CTY ngày 14/01/2011
của Giám đốc Công ty TNHH một thành viên
Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè)

Tháng 01 năm 2011

Số: **41**./QĐ-CTY

Nhà Bè, ngày **14** tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế về An toàn lao động, vệ sinh lao động
và phòng chống cháy nổ**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

- Căn cứ Bộ Luật Lao động của nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Căn cứ Nghị định số 110/2002/NĐ-CP ngày 27/12/2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Căn cứ Chỉ thị số 10/2008/CT-TTg ngày 14/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động;
- Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi Công ty Nhà nước thành Công ty TNHH Một Thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/1998/TTLT-BLĐTBXH-BYT-TLĐLĐVN ngày 31/10/1998 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác bảo hộ lao động trong Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Căn cứ Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dịch vụ công ích Nhà Bè thành Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè được ban hành theo Quyết định số 128/QĐ-HĐTV-CTY ngày 21/12/2010 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty;
- Theo đề nghị của Phó Giám đốc phụ trách Tổ chức - Hành chính - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về An toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ quyết định và nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, những quy định về phòng cháy chữa cháy và phân cấp quản lý bảo hộ lao động tại Doanh nghiệp trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Ban giám đốc; Trưởng, phó các Phòng, Ban chuyên môn, các Đội và toàn thể cán bộ, công nhân viên thuộc sự quản lý của Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV Công ty "báo cáo";
- Bí thư Đảng bộ;
- Trưởng, phó các Phòng, Ban, Đội;
- Các đoàn thể,
- Lưu VT.



Trần Phước Thành

QUY CHẾ
VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG
VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ
CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số . . 14 . . /QĐ-CTY ngày . 14 . tháng 01 năm 2010
của Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;
- Đảm bảo an toàn cho sức khỏe của cán bộ, công nhân viên, người lao động;
- Đảm bảo an toàn cho tài sản, trang thiết bị, nhà xưởng của Công ty.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi:

Quy chế này quy định công tác quản lý; phân định trách nhiệm; công tác lập quy trình, kỹ thuật vận hành các loại máy móc, thiết bị, trình tự thao tác trong sản xuất, thi công; công tác hướng dẫn thực hiện, kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

2. Đối tượng áp dụng:

Đối tượng áp dụng Nội quy này là Ban Giám đốc; Trưởng, Phó các Phòng, Ban chuyên môn nghiệp vụ; Trưởng, Phó các Đội và toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động đang làm việc thuộc sự quản lý của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè.

Chương II
TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ PHÂN ĐỊNH TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG
TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG
VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

Điều 3. Hội đồng bảo hộ lao động của Công ty

a) Tổ chức:

- Giám đốc Công ty là Chủ tịch Hội đồng;
- Phó Giám đốc phụ trách Tổ chức - Hành chính - Quản trị là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng;
- Chủ tịch Công đoàn Công ty là Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Trưởng các các Phòng, Ban, Đội làm ủy viên;
- Cán bộ làm công tác bảo hộ lao động làm ủy viên kiêm thư ký.

b) Nhiệm vụ và quyền của Hội đồng bảo hộ lao động:

- Tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Chỉ đạo, tham gia, phối hợp trong việc xây dựng quy chế quản lý, chương trình hành động, kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện lao động, ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.
- Định kỳ 3 tháng hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra tại các công trường, kho bãi, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc Công ty về bảo hộ lao động, hồ sơ qui trình vận hành máy móc thiết bị, trình tự thao tác trong thi công, công tác phòng chống cháy nổ và đánh giá công tác bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Trong kiểm tra, nếu phát hiện có nguy cơ mất an toàn, có quyền yêu cầu người quản lý và người trực tiếp thực hiện công việc đó thực hiện các biện pháp loại trừ nguy cơ có thể xảy ra.
- Chỉ đạo xây dựng mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại các Đội, tổ sản xuất.
- Tham gia điều tra các vụ tai nạn lao động và thống kê, báo cáo tình hình tai nạn lao động.
- Tổng hợp, đề xuất giải quyết kịp thời các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra; kiến nghị của tổ chức công đoàn, của các bộ phận và của người lao động.
- Dự thảo các báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác bảo hộ lao động theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền.

Điều 4. Bộ phận bảo hộ lao động ở doanh nghiệp

a) **Tổ chức:** Công ty bố trí 01 cán bộ (thuộc Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị) bán chuyên trách công tác bảo hộ lao động.

b) **Nhiệm vụ** của cán bộ bán chuyên trách công tác bảo hộ lao động:

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị thuộc Công ty xây dựng nội quy, quy chế quản lý công tác bảo hộ lao động và phòng chống cháy nổ của từng qui trình, kỹ thuật thao tác trong vận hành máy móc thiết bị, trong sản xuất, thi công;

- Phổ biến pháp luật, chế độ, quy phạm về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và các nội qui, qui chế, quy trình về bảo hộ lao động do Công ty ban hành đến từng bộ phận, đơn vị trực thuộc và người lao động trong toàn Công ty;

- Đề xuất tổ chức các hoạt động tuyên truyền về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện;

- Dự thảo kế hoạch bảo hộ lao động hàng năm, phối hợp với các bộ phận, đơn vị khác để thực hiện đúng các biện pháp trong kế hoạch bảo hộ lao động;

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị xây dựng quy trình, biện pháp an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; quản lý theo dõi việc kiểm định, xin cấp giấy phép sử dụng các đối tượng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

- Phối hợp với bộ phận, đơn vị tổ chức huấn luyện về bảo hộ lao động cho người lao động;

- Phối hợp với bộ phận y tế tổ chức đo đạc các yếu tố có hại trong môi trường lao động, theo dõi tình hình bệnh tật, tai nạn lao động, đề xuất với người sử dụng lao động các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe lao động;

- Kiểm tra việc chấp hành các chế độ thể lệ bảo hộ lao động; tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi doanh nghiệp và đề xuất biện pháp khắc phục;

- Điều tra và thống kê các vụ tai nạn lao động xảy ra trong doanh nghiệp;

- Tổng hợp và đề xuất với người sử dụng lao động giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra;

- Dự thảo trình lãnh đạo doanh nghiệp ký các báo cáo về bảo hộ lao động theo quy định hiện hành.

Cán bộ bảo hộ lao động phải thường xuyên đi sát các bộ phận sản xuất, nhất là những nơi làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm dễ xảy ra tai nạn lao động để kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

c) Quyền của cán bộ bán chuyên trách công tác bảo hộ lao động:

- Được tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất, sơ kết, tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh và kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động;

- Được tham dự các cuộc họp về xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, lập và duyệt các đề án thiết kế, thi công, nghiệm thu và tiếp nhận đưa vào sử dụng nhà xưởng, máy, thiết bị mới xây dựng, lắp đặt hoặc sau cải tạo, mở rộng, để tham gia ý kiến về mặt an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;

- Trong khi kiểm tra các bộ phận sản xuất nếu phát hiện thấy các vi phạm hoặc các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động có quyền ra lệnh tạm thời đình chỉ (nếu thấy khẩn cấp) hoặc yêu cầu người phụ trách bộ phận sản xuất ra lệnh đình chỉ công việc để thi

hành các biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đồng thời báo cáo người sử dụng lao động và Hội đồng Bảo hộ lao động.

Điều 5. Mạng lưới an toàn viên, vệ sinh viên

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên là hình thức hoạt động về bảo hộ lao động của người lao động được thành lập theo thoả thuận giữa người sử dụng lao động và Ban Chấp hành công đoàn, nội dung hoạt động phù hợp với luật pháp, bảo đảm quyền của người lao động và lợi ích của người sử dụng lao động.

a) Tổ chức

Tất cả các tổ sản xuất, thi công thuộc doanh nghiệp đều phải tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên, An toàn vệ sinh viên bao gồm những người lao động trực tiếp có am hiểu về nghiệp vụ, có nhiệt tình và gương mẫu về bảo hộ lao động được tổ bầu ra. Mỗi tổ sản xuất, thi công phải bố trí ít nhất một An toàn vệ sinh viên; đối với các công việc làm phân tán theo nhóm thì nhất thiết mỗi nhóm phải có một An toàn vệ sinh viên. Để đảm bảo tính khách quan trong hoạt động, An toàn vệ sinh viên không được là tổ trưởng.

Ban giám đốc Công ty phối hợp với Ban Chấp hành công đoàn Công ty ra quyết định công nhận an toàn vệ sinh viên, thông báo công khai để mọi người lao động biết. Tổ chức công đoàn quản lý hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. An toàn vệ sinh viên có chế độ sinh hoạt, được bồi dưỡng nghiệp vụ và được động viên về vật chất và tinh thần để hoạt động có hiệu quả.

b) Nhiệm vụ, quyền của An toàn vệ sinh viên:

- Đôn đốc và kiểm tra giám sát mọi người trong tổ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn và vệ sinh trong sản xuất, bảo quản các thiết bị an toàn và sử dụng trang thiết bị bảo vệ cá nhân; nhắc nhở tổ trưởng sản xuất, thi công chấp hành các chế độ về bảo hộ lao động; hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với công nhân mới tuyển dụng hoặc mới chuyển đến làm việc ở tổ;

- Tham gia góp ý với tổ trưởng sản xuất, thi công trong việc đề xuất kế hoạch bảo hộ lao động, các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện làm việc;

- Kiến nghị với tổ trưởng hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn vệ sinh của máy, thiết bị và nơi làm việc.

Điều 6. Phân định trách nhiệm cho các bộ phận, đơn vị và cán bộ quản lý trong doanh nghiệp

a) Phòng Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh có nhiệm vụ:

- Tổng hợp các yêu cầu về số lượng, chủng loại, định mức, qui cách phẩm chất và kinh phí trong kế hoạch bảo hộ lao động vào kế hoạch sản xuất kinh doanh

của Công ty, và chuyển cho Phòng Tổ chức- Hành chính- Quản trị để mua cấp phát cho các đơn vị;

- Cùng với bộ phận bảo hộ lao động theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện các nội dung công việc đã đề ra trong kế hoạch bảo hộ lao động, bảo đảm cho kế hoạch được thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ.

b) Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm:

- Tham gia vào việc lập kế hoạch bảo hộ lao động, tổng hợp và cung cấp kinh phí thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động đầy đủ, đúng thời hạn.

c) Phòng Tổ chức - Hành chính- Quản trị có trách nhiệm:

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị có liên quan tổ chức và huấn luyện lực lượng phòng chống tai nạn, sự cố trong sản xuất phù hợp với đặc điểm của Công ty;

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị tổ chức thực hiện các chế độ bảo hộ lao động, đào tạo, nâng cao tay nghề kết hợp với huấn luyện an toàn và vệ sinh lao động; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bồi dưỡng chống độc hại, bồi thường tai nạn lao động, bảo hiểm xã hội...;

- Đề xuất bố trí đầy đủ kịp thời nhân công để thực hiện các nội dung, biện pháp đề ra trong kế hoạch bảo hộ lao động;

- Mua sắm, cấp phát đầy đủ, kịp thời những vật liệu, dụng cụ, trang bị phương tiện bảo hộ lao động, phương tiện kỹ thuật có chất lượng theo kế hoạch.

d) Phòng Tư vấn Xây dựng- Kỹ thuật thi công; Phòng Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh các Đội và đơn vị tương đương có nhiệm vụ:

- Nghiên cứu cải tiến qui trình, hợp lý hoá sản xuất, thi công và các biện pháp về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật vệ sinh để đưa vào kế hoạch bảo hộ lao động; hướng dẫn, giám sát thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn, kỹ thuật vệ sinh và cải thiện điều kiện làm việc;

- Biên soạn, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy trình, kỹ thuật thao tác, biện pháp làm việc an toàn khi sử dụng các máy móc, thiết bị, hoá chất và khi làm từng công việc, các phương án ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố;

- Phối hợp với tổ chức chuyên trách về bảo hộ lao động huấn luyện cho người lao động về an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;

- Tham gia việc kiểm tra định kỳ về an toàn, vệ sinh lao động và tham gia điều tra tai nạn lao động có liên quan đến kỹ thuật an toàn;

- Phối hợp với bộ phận bảo hộ lao động theo dõi việc quản lý, đăng ký, kiểm định, và xin cấp giấy phép sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và chế độ nghiệm thử đối với các loại thiết

bị an toàn, trang thiết bị bảo vệ cá nhân theo quy định của các tiêu chuẩn, quy phạm.

đ) Đội trưởng, Phó đội trưởng có trách nhiệm:

- Tổ chức huấn luyện kèm cặp hướng dẫn đối với lao động mới tuyển dụng hoặc mới được chuyển đến làm việc tại Đội về qui trình, biện pháp, cách thức làm việc an toàn khi giao việc cho họ;
- Bố trí người lao động làm việc đúng nghề được đào tạo, đã được huấn luyện và đã qua sát hạch kiến thức an toàn vệ sinh lao động đạt yêu cầu;
- Không để người lao động làm việc nếu họ không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, không sử dụng đầy đủ trang bị phương tiện làm việc an toàn, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đã được cấp phát;
- Thực hiện và kiểm tra đôn đốc các tổ trưởng sản xuất và mọi người lao động thuộc quyền quản lý thực hiện tiêu chuẩn, quy phạm, quy trình, biện pháp làm việc an toàn và các quy định về bảo hộ lao động;
- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch bảo hộ lao động, xử lý kịp thời các thiếu sót qua kiểm tra, các kiến nghị của các tổ sản xuất, các đoàn thanh tra, kiểm tra có liên quan đến trách nhiệm của Đội và báo cáo với cấp trên những vấn đề ngoài khả năng giải quyết của Đội;
- Thực hiện khai báo, điều tra tai nạn lao động xảy ra trong hoạt động của Đội theo quy định của Công ty;
- Phối hợp với bộ phận của Công ty định kỳ tổ chức tự kiểm tra về bảo hộ lao động ở Đội, tạo điều kiện để mạng lưới an toàn, vệ sinh viên trong Đội hoạt động có hiệu quả;
- Đội trưởng có quyền tạm đình chỉ công việc đối với người lao động vi phạm các quy định đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

e) Tổ trưởng sản xuất, thi công có trách nhiệm:

- Hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra đôn đốc người lao động thuộc quyền quản lý chấp hành đúng quy trình, biện pháp làm việc an toàn; quản lý sử dụng tốt các trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, trang bị phương tiện kỹ thuật an toàn và cấp cứu y tế;
- Tổ chức nơi làm việc bảo đảm an toàn và vệ sinh; kết hợp với an toàn vệ sinh viên thực hiện tốt việc tự kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ đe dọa đến an toàn và sức khỏe của người lao động trong quá trình lao động sản xuất;
- Báo cáo kịp thời với cấp trên mọi hiện tượng thiếu an toàn vệ sinh trong sản xuất mà tổ không giải quyết được và các trường hợp xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị để có biện pháp giải quyết kịp thời;

- Kiểm điểm đánh giá tình trạng an toàn vệ sinh lao động và việc chấp hành các quy định về bảo hộ lao động trong các kỳ họp kiểm điểm tình hình lao động sản xuất của tổ;

- Tổ trưởng sản xuất có quyền tạm đình chỉ công việc đối với người lao động vi phạm các quy định đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; từ chối nhận công việc hoặc dừng công việc của tổ nếu thấy có nguy cơ đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của tổ viên và báo cáo kịp thời với Đội trưởng để xử lý.

Chương III

NỘI DUNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Điều 7. Các biện pháp về kỹ thuật an toàn và phòng chống cháy nổ

- Chế tạo, sửa chữa, mua sắm các thiết bị, bộ phận, dụng cụ nhằm mục đích che, chắn, hãm, đóng, mở các máy, thiết bị, bộ phận, công trình, khu vực nguy hiểm, có nguy cơ gây sự cố, tai nạn lao động;

- Làm thêm các giá đỡ nguyên vật liệu, thành phẩm;

- Bổ sung hệ thống chống sét, chống rò điện;

- Lắp đặt các thiết bị báo động bằng màu sắc, ánh sáng, tiếng động...

- Đặt biển báo;

- Mua sắm, sản xuất các thiết bị, trang bị phòng cháy, chữa cháy;

- Tổ chức lại nơi làm việc phù hợp với người lao động;

- Di chuyển các bộ phận sản xuất, kho chứa các chất độc hại, dễ cháy nổ ra xa nơi có nhiều người qua lại.

Điều 8. Các biện pháp về kỹ thuật vệ sinh lao động phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện lao động

- Lắp đặt các quạt thông gió, hệ thống hút bụi, hút hơi khí độc;

- Nâng cấp, hoàn thiện làm cho nhà xưởng thông thoáng, chống nóng, ồn và các yếu tố độc hại lan truyền;

- Xây dựng, cải tạo nhà tắm;

- Lắp đặt máy tẩy chất độc.

Điều 9. Mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân

Dây an toàn; tất chống nóng-lạnh; ủng, găng tay cách điện; ủng chịu axit; mũ bao tóc, mũ chống chấn thương sọ não; khẩu trang chống bụi; bao tai chống ồn; quần áo bảo hộ lao động ...

Điều 10. Chăm sóc sức khỏe người lao động

- Phải có giấy khám đủ sức khỏe khi tuyển dụng lao động;

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ;
- Bồi dưỡng bằng hiện vật.

Điều 11. Tuyên truyền giáo dục, huấn luyện về bảo hộ lao động

- Tổ chức huấn luyện về bảo hộ lao động cho người lao động;
- Chiếu phim, tham quan triển lãm bảo hộ lao động;
- Tổ chức thi an toàn vệ sinh viên giỏi;
- Tổ chức thi viết, thi vẽ đề xuất các biện pháp tăng cường công tác bảo hộ lao động;
- Kê pa nô, áp phích, tranh an toàn lao động; mua tài liệu, tạp chí bảo hộ lao động.

Chương IV

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG VỆ SINH LAO ĐỘNG VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ CỦA GIÁM ĐỐC, TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 12. Nghĩa vụ và quyền của Giám đốc Công ty

1. Nghĩa vụ:

- Hàng năm khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty phải chỉ đạo các bộ phận, đơn vị lập kế hoạch bảo hộ lao động, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và cải thiện điều kiện lao động;
- Trang bị đầy đủ phương tiện phòng chống cháy nổ tại Công ty và các cơ sở sản xuất, các phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người lao động theo quy định của Nhà nước;
- Cử người giám sát việc thực hiện các quy định, nội quy, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty; phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng và duy trì hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên;
- Chỉ đạo xây dựng nội quy, quy trình an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ phù hợp với từng loại máy móc, thiết bị vật tư và nơi làm việc đúng theo tiêu chuẩn quy định của Nhà nước;
- Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các tiêu chuẩn, quy định, biện pháp an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ đối với người lao động;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;
- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định khai báo, điều tra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động.

2. Quyền:

- Buộc người lao động tuân thủ các quy định, nội quy, biện pháp an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;
- Khen thưởng người chấp hành tốt và kỷ luật người vi phạm an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;
- Khiếu nại với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quyết định của thanh tra viên lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền của tổ chức Công đoàn cơ sở

1. Nhiệm vụ:

- Thay mặt người lao động ký thỏa ước lao động tập thể, trong đó có các nội dung về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;
- Tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động thực hiện tốt các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ; chấp hành nghiêm quy trình, quy phạm, biện pháp an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;
- Phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, khắc phục các hiện tượng mất an toàn vệ sinh lao động, vi phạm quy trình, quy phạm về an toàn vệ sinh lao động;
- Phối hợp trong việc lấy ý kiến người lao động tham gia xây dựng nội quy, quy chế quản lý về an toàn vệ sinh lao động, kế hoạch bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ. Đánh giá việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, các chế độ, chính sách bảo hộ lao động đối với người lao động;
- Phối hợp tổ chức, phát động phong trào bảo đảm an toàn vệ sinh lao động; quản lý, bồi dưỡng nghiệp vụ cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

2. Quyền:

- Tham gia trong việc xây dựng các quy chế, nội quy quản lý về an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ của Công ty;
- Tham gia các đoàn kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ do Công ty tổ chức, tham dự các cuộc họp kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra, các đoàn kiểm tra tai nạn lao động;
- Tham gia điều tra tai nạn lao động, nắm tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và việc thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp bảo đảm an toàn sức khỏe cho người lao động, đề xuất các biện pháp khắc phục các thiếu sót, tồn tại.

Điều 14. Nghĩa vụ và quyền của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Chấp hành nghiêm các quy định, nội quy về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ có liên quan đến công việc, nhiệm vụ được giao. Có trách nhiệm phát hiện, kiến nghị bổ sung, hoàn chỉnh các quy định, nội quy cho phù hợp với điều kiện lao động thực tế

- Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang bị, các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ nơi làm việc, nếu làm mất hoặc hư hỏng thì phải bồi thường.

- Báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện có nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, gây độc hại hoặc sự cố nguy hiểm, tham gia cấp cứu và khắc phục hậu quả tai nạn lao động khi có lệnh của người có thẩm quyền.

2. Quyền:

- Yêu cầu Giám đốc bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động; trang bị đầy đủ phương tiện phòng chống cháy nổ tại Công ty và các cơ sở sản xuất, các phương tiện bảo vệ cá nhân và các chế độ khác; huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

- Từ chối làm công việc hoặc được rời bỏ nơi làm việc khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố cháy, nổ; đe dọa nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của mình và phải báo ngay với người phụ trách trực tiếp; từ chối trở lại làm việc nơi nói trên nếu những nguy cơ đó chưa được khắc phục.

- Khiếu nại với Công ty, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi Giám đốc vi phạm quy định của Nhà nước hoặc không thực hiện đúng các giao kết về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

A. Quy định về an toàn vệ sinh lao động

Điều 15.

Hàng năm, khi được giao kế hoạch sản xuất kinh doanh, Phòng Kế hoạch-Sản xuất- Kinh doanh, Phòng Tư vấn xây dựng- kỹ thuật thi công và Trưởng các bộ phận, đơn vị căn cứ vào điều kiện sản xuất kinh doanh, trang thiết bị, tình hình lao động để lập kế hoạch bảo hộ lao động khi vận hành từng loại thiết bị, từng phần việc và phân công thực hiện.

Điều 16. Trưởng, Phó các bộ phận, đơn vị thuộc Công ty:

- Phải thực hiện nghiêm các quy phạm, tiêu chuẩn của Nhà nước, của các Ngành có liên quan về an toàn vệ sinh lao động và liên quan đến quy trình sản xuất kinh doanh. Tất cả các máy móc, thiết bị phải có quy định an toàn vệ sinh lao động cho từng thiết bị treo tại nơi làm việc và lưu giữ tại Công ty.

- Phải phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về an toàn vệ sinh lao động cho người lao động để nâng cao nhận thức, hiểu biết về mục đích, ý nghĩa, tính chất và nội dung của công tác an toàn vệ sinh lao động, góp phần ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ.

✓ - Phải tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người lao động mới tuyển dụng trước khi giao việc và thường xuyên nhắc nhở họ thực hiện tốt công tác này. Người lao động chỉ được giao việc khi đã qua huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động theo quy định. Khi người lao động vi phạm an toàn vệ sinh lao động hoặc thay đổi công việc, thay đổi công nghệ, thiết bị thì phải tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động lại cho người lao động.

Điều 17.

Đối với người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như làm việc trên cao, tiếp xúc với hóa chất độc, nguồn điện,... Trưởng, Phó các bộ phận, đơn vị phải tổ chức huấn luyện chuyên sâu về an toàn lao động. Sau huấn luyện, kiểm tra đạt yêu cầu mới giao việc cho họ.

Điều 18.

Công ty hoặc các bộ phận trực thuộc Công ty có sử dụng các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và vệ sinh lao động theo Danh mục do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế ban hành phải khai báo, kiểm định và đăng ký sử dụng theo quy định của Nhà nước.

Điều 19.

Khi xảy ra tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người Trưởng, Phó các bộ phận, đơn vị phải thực hiện khai báo bằng cách nhanh nhất với Ban giám đốc Công ty và phối hợp với cơ quan chức năng điều tra tai nạn lao động; thực hiện thống kê, báo cáo tất cả các vụ tai nạn lao động.

Giám đốc Công ty có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người bị tai nạn lao động hoặc thân nhân của người bị chết do tai nạn lao động gồm: chi phí điều trị tai nạn lao động, bồi thường hoặc trợ cấp cho người lao động bị tai nạn lao động theo quy định của Nhà nước. Sau đó Giám đốc Công ty xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm quy định an toàn vệ sinh lao động gây ra tai nạn lao động.

B. Chế độ bảo hộ lao động đối với người lao động

Điều 20.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ mỗi năm 01 lần cho người lao động làm công việc bình thường; 6 tháng 01 lần đối với người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của Nhà nước.

Điều 21.

Sau khi khám sức khỏe định kỳ, Công ty phân loại và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe người lao động, tổ chức cho người lao động nghỉ dưỡng sức để phục hồi sức khỏe theo quy định.

Điều 22.

Người lao động trực tiếp được Công ty trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với nhiệm vụ, lĩnh vực công tác, không phát tiền thay phương tiện bảo vệ cá nhân.

Điều 23.

Công ty và các bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện các chế độ bảo hộ lao động đối với lao động nữ như: thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi; không được bố trí lao động nữ làm các công việc không được sử dụng lao động nữ và các chế độ khác đối với lao động nữ theo quy định của Nhà nước.

Điều 24.

Người lao động thử việc được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân và các chế độ khác như người lao động đang làm công việc đó.

C. Những quy định về phòng chống cháy nổ

Điều 25. Nghiêm chỉnh chấp hành các biện pháp, các quy định về phòng chống cháy nổ như:

- Cấm không được sử dụng củi, lửa; các vật dụng có khả năng cháy, nổ; đun, nấu, hút thuốc trong kho, nơi sản xuất và các nơi có biển báo cấm lửa.
- Cấm không được câu, mắc, sử dụng điện tùy tiện; hết giờ làm việc phải kiểm tra và tắt đèn, quạt, các thiết bị điện, . . . trước khi ra về; không dùng dây đồng, giấy bạc thay cầu chì; không dùng dây điện cắm trực tiếp vào ổ cắm; không để các chất dễ cháy gần cầu chì, bảng điện và dây dẫn điện.
- Sắp xếp vật tư, hàng hóa trong kho phải gọn gàng, sạch sẽ, xếp riêng từng loại hàng hóa để tiện việc kiểm tra và cứu chữa khi cần thiết.
- Khi xuất, nhập hàng hóa; xe vận chuyển hàng hóa không được nổ máy trong kho, nơi sản xuất và khi đậu phải hướng đầu xe ra ngoài.
- Không để các chướng ngại vật trên các lối đi.
- Phương tiện, dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy, không được lấy sử dụng vào việc khác.

D. Chế độ kiểm tra, thông tin báo cáo về an toàn vệ sinh lao động

Điều 26.

- Hội đồng bảo hộ lao động Công ty tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại các bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty.

Điều 27.

Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, các bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty phải báo cáo tình hình thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ theo quy định. Thời hạn gửi báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 10/7 và cả năm trước ngày 31/12.

Điều 28. Điều khoản thi hành

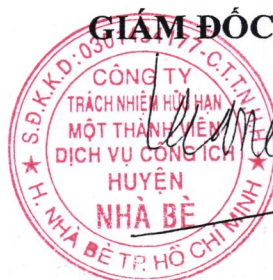
- Căn cứ vào Quy ^{chế} này và các qui định chuyên ngành trong sản xuất, thi công. Trưởng các bộ phận, đơn vị thuộc Công ty xây dựng quy trình, kỹ thuật thao

tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ phù hợp với từng loại máy móc, thiết bị, từng phần việc trình Ban Giám đốc (người phụ trách trực tiếp) ký để tổ chức thực hiện.

- Các quy trình, kỹ thuật thao tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ sau khi được phê duyệt phải gửi về Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị để tổng hợp báo cáo Hội đồng Bảo hộ lao động.

Điều 29.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có điểm nào vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, các Phòng, Ban, Đội và các thành viên của Hội đồng Bảo hộ lao động báo cáo bằng văn bản về Công ty để xem xét, bổ sung.



Trần Phước Thành